

Thư Cho

Người Em Tịnh Độ

Thư cho người em Tịnh độ là một bộ luận nhỏ. Gom nhặt những yếu nghĩa của Tông Tịnh độ, chia thành từng bài nhỏ, mỗi bài là một chủ đề, nhằm giải quyết những thắc mắc lo âu của hành giả mới phát tâm tu tịnh nghiệp, để lòng tin được sâu chắc, phát nguyện, thực hành.

Tập luận này tuy lời ít nhưng chứa đựng tất cả ý nghĩa của pháp môn niệm Phật, nếu người xem để tâm suy gẫm kỹ, có thể đi thẳng vào chỗ nhiệm mầu của môn niệm Phật. Đây là cánh sen nhỏ, chân thành kính tặng các bạn sen trong mùa kiết hạ an cư này.

Mùa an cư Nhâm Tuất, 82

Hồng Nhơn cẩn bút.



7. Kiêm Tu Quán Niệm.

Ngày 29.6 Nhâm Tuất, 82

Thưa Anh,

Qua những phương pháp niệm Phật của Cổ Đức nêu ra, em thấy phương pháp trì danh hiệu Phật rất phù hợp với căn cơ của em, do đó em quyết tâm thực hành. Nhưng trong Ba kinh lập tông pháp môn Tịnh độ, đức Phật đã chỉ cho Bà Di Đề Hy phương pháp quán tưởng mà được vãng sanh Cực lạc. Như thế khi niệm Phật chúng ta có cần quán tưởng để hỗ trợ định lực mau thành công chăng? Mong anh cho vài lời chỉ giáo!...

Em thân thương của Anh !

Liên Tông Nhị Tổ, ngài Thiện Đạo Hòa Thượng viết Quán Kinh Tứ Thiếp số, ngài chú giải phương pháp Quán vô cùng tường tận, nhưng hằng ngày, Hòa Thượng vẫn khuyên mọi người trì danh hiệu Phật. Có người hỏi tại sao Ngài không chỉ cho mọi người tu pháp quán. Ngài nói: “Thánh cảnh rất tinh vi mà tâm chúng sanh thô phù tạp nhiễm nên diệu quán khó thành”. Dù vậy đó cũng là một phương pháp chính trong hai phương pháp có thể vãng sanh Cực lạc. Em cũng cần nên biết qua, biết đâu nhờ quán tưởng

làm trợ duyên mà niệm Phật tam muội em mau thành tựu. Em hãy lắng nghe những lời vàng ngọc sau đây!...

Trong Long Thơ Tịnh Độ văn nói: Người tu tịnh nghiệp phải trai giới sạch sẽ, lắng lòng dứt lo nghĩ, ngồi mặt hướng về phương Tây, nhắm mắt yên lặng, quán tưởng thân chơn kim sắc của Phật A Di Đà ngồi trên hoa sen lớn, trong ao bảy báu ở Tây phương. Thân ngài cao một trượng sáu, phía trên giữa chân mày, có một luồng hào quang trắng tỏa vào hư không. Tay mặt phóng năm luồng ánh sáng, ánh sáng tỏa khắp, thân mặt đều màu vàng ánh. Sau đó lắng lòng tưởng hào quang trắng ở giữa chân mày và không được móng chút niệm nào khác, khi ấy, nhắm mắt, mở mắt đều có thể thấy rõ. Cần yếu mỗi niệm không quên, như thế lần lần tâm niệm thuần thực, tự nhiên có cảm ứng thấy được toàn thân Phật. Phương pháp ấy rất hay, vì khi tưởng thân Phật, thân này tức là Phật, còn hay hơn miệng niệm, thân sau chắc được thượng phẩm thượng sanh. Đồi Đường, hai vị Khải Phương và Viên Quả làm theo phép quán tưởng này, chỉ năm tháng sau, trong lúc quán tưởng, tự biết mình đến cõi Tịnh độ, thấy Phật, nghe pháp.

Trong Vãng sanh Tọa thiền Quán pháp, ngài Tuân Thức nói: Người muốn tu theo phương pháp quán tưởng vãng sanh phải ở một chỗ, giường ngủ, chỗ ngồi đều quay về hướng Tây. Ngồi ngay ngắn, tự nghĩ, việc tu của mình tất cả đều hồi hướng vãng sanh Cực lạc. Luôn luôn có ý tưởng muốn vãng sanh về cõi Tịnh độ. Thấy mình ngồi kiết già trong hoa sen, tưởng hoa chưa nở, rồi tưởng hoa nở, đương khi hoa nở, tưởng có năm trăm ánh sáng chiếu vào thân mình, tưởng mình mở mắt, tưởng thấy Phật, Bồ tát và quốc độ, liền ở trước Phật ngồi nghe pháp mầu, và nghe tất cả âm thanh, đều diễn nói chánh pháp. Khi tưởng như thế, tâm thần chăm chú, làm tâm không tán loạn, tâm tưởng rõ ràng, như mắt thấy rõ. Khi đứng dậy tưởng thân Phật vàng ánh, cao một trượng sáu, ngồi trên hoa sen, chuyên tâm vào luồng hào quang trắng giữa chân mày, hào quang dài một trượng năm thước, chu vi năm tấc, ngoài có tám cạnh tỏa khắp hư không. Ở trong ánh sáng giữa chân mày sáng ngời, trong sạch, hiện rõ mặt Phật. Khi thực hiện tưởng này, phải dùng lòng chăm chú quán tưởng, thật kiên cố không được lay động. Như ảnh hiện trong gương, như nước trong, trắng hiện, tâm tưởng yên lặng, chắc được thành tựu niệm Phật Tam muội.

Cảm Sơn Đại sư dạy: Một lòng trì danh hiệu là chánh hạnh, nhưng cần nhờ vào trợ duyên quán tưởng mới dễ dàng thấy được mầu nhiệm. Phương pháp ấy dùng trong thời gian niệm Phật, trong tâm mỗi giờ đều quán tưởng. Tưởng trước mắt mình có một hoa sen lớn. Không cần màu xanh vàng đỏ trắng, lớn như bánh xe, quán tưởng hình trạng hoa thực rõ ràng và tưởng thân mình ngồi trên hoa sen, yên lặng không động, tưởng ánh sáng Phật chiếu vào thân mình. Khi có tưởng ấy, bất luận đi đứng nằm ngồi, cũng không kể tháng năm ngày giờ, cốt yếu cảnh quán tưởng phải rõ ràng, mở mắt nhắm mắt, thấy rõ ràng không mờ. Cho đến trong lúc chiêm bao cũng thấy Phật A Di Đà và Quán Âm, Thế Chí đồng ngồi trên hoa sen đến tiếp dẫn, trong chùng một niệm, liền được vãng sanh về Tây phương Cực lạc ở vị bất thối, vĩnh viễn không còn trở lại chịu khổ sanh tử.

Ngài Đường Nghi nói: Hằng năm, các pháp sư thường giảng thiền, luật, chỉ có phương pháp quán tưởng cầu sanh Tịnh độ ít người giảng đến. Họ đâu biết rằng, số người miêng niệm Phật rất nhiều, nhưng sanh về Tịnh độ ít, là vì không có quán tưởng trợ duyên, vì tâm mới có thể vãng sanh, miêng không thể vãng sanh được. Người tu quán bất cứ lúc

nào kể cả lúc mặc áo, ăn cơm, tâm thường ở trong quán, hoặc thân đến liên hải trong hoa sen lễ Phật, hoặc ngồi thấy Phật thân, ánh sáng chiếu ra, hoặc mắt thấy Di Đà thân khắp hư không, hoặc thấy Bồ tát đồng là bạn lữ, đồng ở trong ao báu. Tịnh tưởng đã thành, lo gì không được vãng sanh.

Trương Thứ Dân nói: Phương pháp niệm Phật cần thêm quán tưởng. Nhắm mắt hướng về phía Tây, ngồi yên tưởng thâm, thân lìa thân thể, bay thẳng phía Tây. Tạm thấy cây rừng và các nước, chim, dây vàng, lưới ngọc bao phủ, đi nhiều quanh ao báu, các đài sen, lầu gác, các thứ đều hiện ra trước mắt. Đúc Phật thân cao trượng sáu, đúc Quán Âm hầu bên tả, đúc Thế Chí hầu bên hữu. Phóng hào quang giữa chầng chân mày, đưa tay tiếp dẫn ta và hải chúng, đồng được ở trong ánh sáng, theo sự tiếp dẫn về Cực lạc. Tất cả lễ dưới chân Phật, liền được thấy Phật sờ đầu thọ ký, thân tâm an lạc. Mỗi khi quán tưởng, đều dạo Cực lạc một lần, đường vãng sanh quen thuộc, làm chung không mê. Dám mong những người niệm Phật nên lấy pháp quán làm trợ duyên, dùng tâm niệm, dùng chỉ có khẩu niệm, vào pháp môn quán tưởng, cách Phật không xa.

Trong Kinh Di Đà Số Sao nói: Người tu Tịnh độ khi lễ Phật, nên tưởng mình đang ở trong hoa sen làm lễ, Phật ở trong hoa sen thọ ký ta đánh lễ. Khi niệm Phật nên tưởng thân mình ngồi kiết già trong hoa sen và Phật cũng đứng trong hoa sen tiếp dẫn ta. Sau đó, mới một lòng chuyên trì danh hiệu. Xưa có hai vị tăng tưởng hoa sen búp, hoa sen nở liền được vãng sanh, huống chi chúng ta lại một lòng trì danh mà không được vãng sanh sao? Người chuyên chú nhiều quán tưởng, ít thời giờ trì danh, người chuyên chú trì danh, ít thời giờ quán tưởng, tùy theo hành giả phân chia theo ý mình.

Em thân thương của Anh!

Giọt nước cành dương có thể làm cho hạt giống đâm chồi nảy lộc, nhưng đó chỉ là một trợ duyên trong trăm ngàn trợ duyên khác để hạt giống có thể đơm hoa kết quả. Lại nữa, mỗi hạt giống có một sự phù hợp với những trợ duyên khác nhau, nếu thiếu sự kết quả sẽ bị chậm trễ. Người tu Phật cũng thế, cùng trong thời gian, pháp môn này thích hợp với người này mà không thích hợp với người khác. Vì thế biết thêm một phương pháp là được thêm một phần lợi ích, nếu phương pháp ấy không trái ngược với tông chỉ mà chúng ta theo đuổi, dám khuyên mọi người gắng thực hành, biết đâu đó là phương pháp trợ duyên tốt cho Tịnh nghiệp!...

8- Đoạn lòng ái dục

Ngày 15-7 Nhâm Tuất, 82

Thưa Anh,

Chiều nay, nhận được thư nhà do một người bạn trao lại, em xúc động bàng hoàng, những tình cảm khô cạn tưởng đã chết hẳn trong lòng em, giờ đây bỗng dựng nó sống lại vô cùng mãnh liệt, hình ảnh người vợ gầy gò, ngày ngày mỗi mắt trông người chồng ra đi không bao giờ trở lại, và những đứa con nheo nhóc bên nôi bo bo mong mỗi cha về, tiếng khóc nỉ non của những đứa trẻ mất cha, tiếng thở dài náo nụt của người góa phụ như luôn luôn văng vẳng bên tai em. Chính vì thế, những ý tưởng thoát tục thanh cao, quyết trọn đời phục vụ đạo pháp trước đây, giờ đã bị lung lạc. Những khung cảnh êm đềm tịch mịch làm lắng dịu tâm hồn ngày nào, giờ đây vọng niệm mịt mờ phủ đầy ký ức. Em mong anh xót thương hoàn cảnh em mà cho vài lời chỉ giáo!

Em thân thương của Anh!

Tình ái vốn là nguồn gốc của sanh tử mà cũng là điều kiện tất yếu để chúng sanh hiện hữu trong cõi khổ Ta bà này, những khung cảnh trần ai thoáng nhìn ta cảm thấy như là một bồn phận thiêng liêng, nhưng đó chỉ là tà kiến mà thôi. Giả thử, trong chuyến vượt biên đầy nguy hiểm vừa rồi, nếu chẳng may em hoá thành người thiên cổ, thì bồn phận về ai? Hay cuộc đời cứ vẫn xuôi dòng, mong em hãy bình tâm nghe lời Cổ đức dạy!....



Bồ tát Giác Minh Diệu Hạnh dạy: Có người hỏi người học đạo làm thế nào thoát ly được lòng trần ái dục, được không chướng ngại. Ngài đáp: Ta chỉ cần đem việc nhỏ mà so sánh với việc lớn, việc ở ngoài để biết được ở trong, quý vị cần khéo léo để hiểu nghĩa này: Có người vô cố nói xấu ông một câu, ông có giận chăng? Một lời nói xấu tuy nhỏ, nhưng nghe nói xấu mình là sanh lòng giận. Có người vô cố khen ông một câu, ông có vui không? Một lời khen tuy nhỏ, nhưng nghe khen liền sanh lòng vui. Thực ra một lời khen chê quá nhỏ không có đủ lợi ích hay tai hại gì để vui hay giận! Nếu biết được như thế, tâm các ông đã thanh tịnh lâu rồi, đâu đến nỗi tới ngày nay vẫn còn nhiều cấu trược. Quý vị nên biết, người học Phật thấy có, thấy không, chỗ nào cũng chấp, mỗi niệm đều tham, muốn dứt tham trước, ban đầu từ một đồng tiền khen chê đều quyết dứt bỏ, nghĩ tất cả đều không phải là của ta có, do đó chê không sanh lòng sân, khen không vui, như thế lần đến có trăm ngàn tiền, muôn ức tiền, cho đến thân thể, xương tủy, vợ con, tài sản, cho đến tâm thức trong quá, hiện, vị lai, nghiệp báo, sanh tử, bồ đề, niết bàn, tất cả đều như đồng tiền khen chê, tự nhiên tập quán hữu lậu tiêu mất, chướng duyên không còn, tâm lần thanh tịnh, thành tựu đạo quả. Quý vị nên y theo đó tu hành đừng sanh nghi ngại. Đó là phương pháp mẫu nhiệm từ ít đến nhiều, xem nhiều thành ít, tự nhiên tham sân đều mất.

Quý vị lo thân mình bị nhiều ràng buộc, niệm đầu khó được thanh tịnh. Ta có một phương pháp làm quý vị được thanh tịnh là tất cả phải có ý nguyện lìa bỏ Ta bà, cầu sanh Cực lạc, hết lòng mong về Tịnh độ thấy Phật A Di Đà, bỏ hết lòng đua chen danh lợi, chắc chắn sẽ khỏi cảnh trần lao quay về nẻo giác.

Trong Tịnh độ Pháp ngữ. Ngài U Khê Đại sư nói: lòng ái không nặng không sanh cõi Ta bà, niệm không được nhất tâm, không sanh về Cực lạc. Nếu người ở cõi Ta bà lòng ái không nhẹ, khi lâm chung cái ái ấy sẽ lôi kéo vào con đường tình ái. Còn người niệm không chuyên nhất, khi lâm chung sẽ chuyển thành nhiều niệm không thể sanh về Cực lạc. Ái là lòng yêu thương từ cha mẹ, vợ con, anh em, bằng hữu, công danh, phú quý, văn chương, thi phú, đạo thuật, kỹ nghệ, quần áo, ăn mặc, nhà cửa, ruộng vườn, rừng suối, hoa cỏ, phong cảnh đẹp đẽ. Có một vật không thể quên gọi đó là ái. Nhất niệm trái ngược với ái, còn một chút ái ở trong lòng là niệm không nhất, nếu niệm không được nhất, sẽ không được sanh về Cực lạc. Vì thế sự quan trọng là làm cho lòng tham ái nhẹ đi, vì muốn diệt lòng tham ái cần

phải có nhất niệm, vì nhất niệm là phương pháp cốt yếu để làm lòng tham ái nhẹ dần rồi dứt hẳn.

Người muốn dứt lòng tham ái đừng xem cảnh ấy, nếu cảnh không thấy, các duyên đều vắng bật, nhất niệm đương nhiên được thành tựu, các ái duyên cũng bị tiêu diệt. Ta không thấy cảnh vì biết vạn pháp không có, sở dĩ có là do tình, tình ở thì vật ở, tình không vật cũng không. Nếu vạn pháp không là bản tánh hiện, bản tánh hiện tình niệm sẽ dứt. Muốn xem cảnh phải biết bản thể của vật là không, tình niệm sẽ dứt, tình dứt lòng ái không sanh, chỉ còn tâm hiện, nhất niệm sẽ thành. Kinh Viên Giác nói: Biết huyền là xa lìa, không cần phương tiện, lìa huyền là giác, không cần thứ lớp, công hiệu nhanh chóng, Phật đạo viên thành.

Cảm Sơn Đại sư dạy: Người niệm Phật cầu sanh Tịnh độ cốt yếu là thoát khỏi việc lớn sanh tử. Làm thế nào thoát được sanh tử? Cội gốc của sanh tử là gì? Người xưa nói: "Nghiệp không nặng không sanh vào cõi Ta bà, lòng tham ái không dứt không sanh về Tịnh độ". Nên biết ái là nguồn gốc của sanh tử. Người không biết nguồn gốc của sanh tử, chỉ niệm Phật một bên, nguồn gốc sanh tử mỗi lúc thêm nhiều. Niệm Phật như thế, niệm đến khi lâm chung chỉ thấy toàn nguồn gốc tham luyến sanh tử hiện ra, chừng đó mới biết sự niệm Phật hoàn toàn bất lực thì sự đã muộn. Vì thế, dám khuyên những người niệm Phật, trước tiên, cần yếu phải biết lòng luyến ái là nguồn gốc của sanh tử. Hôm nay, niệm Phật mỗi niệm cần phải đoạn cái nguồn gốc tham ái ấy. Như trước mắt chúng ta thấy vợ con, gia nghiệp, tài sản, ta phải nghĩ rằng, hiện ta đang ở trong nhà lửa bao phủ, sắp chết đến nơi, thân mạng còn không kể, kể gì đến tài sản vợ con, ta nhất tâm niệm Phật mong được thoát chết, chắc chắn sẽ dứt được lòng ái. Nếu không dứt được lòng tham ái, làm sao thoát khỏi sanh tử. Mong các hành giả niệm Phật, việc quan trọng thứ nhất là mỗi niệm phải nhất quyết dứt hẳn căn bản sanh tử, như thế mỗi niệm mới được thoát ngoài vòng sanh tử.

Trong Tịnh độ Thần chung, ngài Châu Khắc Phục nói: Phật cho tham, giận, si mê là ba món độc hại, tham độc ở trong tâm mà hiện ra ngoài thân là hành vi trộm cắp. Trong năm món dục, lòng tham sắc đẹp là nguy hại hơn hết, nên kinh Viên Giác nói: "Tất cả chúng sanh đều lấy dâm dục làm mạng sống". Kinh Lăng Nghiêm nói: "Lòng dâm không trừ, không thể ra khỏi cõi trần" hoặc "ông lấy lòng dâm mong được điều quả, dù được điều ngộ cũng là gốc dâm luân chuyển trong ba cõi, không bao giờ ra khỏi". Kinh

Lăng Nghiêm ban đầu mượn phòng dâm để lập ngôn, vì muốn nói thẳng đến nguồn gốc vô minh của chúng sanh.

Trong Tứ Thập Nhị Chương nói: Phật bảo các Thầy Tỳ kheo, cẩn thận đừng nhìn người nữ, cũng không nói chuyện với họ. Nếu có việc cần nói, phải hết lòng nhớ nghĩ: "Ta là sa môn, ở trong đời trước, cũng như hoa sen, không bị bùn nhơ, tưởng người già như mẹ, người lớn hơn như chị ruột, nhỏ hơn như em ruột, nhỏ nữa như con, phải sanh lòng độ thoát, dứt hết những ý nghĩ sai lầm". Xem lời kinh trên thật là những lời vàng ngọc không những dạy cho các bậc sa môn mà cho tất cả những người niệm Phật.

Em thân thương của Anh!

Sông ái trùng trùng sóng dập, biển khổ điệp điệp gió dổi. "Nghiệp trần thăm thăm mù khơi, tình trường chôn biết bao đời trầm luân". Sắc dục không phải là làn sóng dữ, nhưng dễ dàng nhận chìm bao khách anh hùng, sự sum hợp hoặc chia lìa của cuộc đời chỉ là huyền kịch trên sân khấu, như đàn chim ngủ tạm chung cây một đêm, đến sáng ra rồi đường ai nấy dong ruổi, chúng ta khi vô thường đến, tất cả vợ chồng con cái mỗi người đều theo nghiệp đã tạo mà đi, dù cho lưu luyến khóc than, nghiệp ai tạo ra đều nhận lấy. Chúng tôi chân thành khuyên quý vị từ nay hãy:

*"Bể ái nghìn trùng mau tát cạn
Thuyền ân muôn trượng dễ khơi vơi
Kìa kìa Cực lạc là đâu tá
Cực lạc là đây chín rõ mười..."*

☐

